

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>1.1. Đối với các loại vật tư, vật liệu chính như: Xi măng, cát, đá, thép các loại; gạch các loại (gạch xây, gạch ốp lát, ...); cửa đi, cửa sổ, tấm thạch cao; gỗ lim; bê tông nhựa chặt; vật tư thiết bị điện, nước, PCCC (Dây dẫn, ổ cắm, tủ điện, aptomat, ống nhựa, chậu tiêu, chậu rửa, đèn led bình chưa cháy... phụ kiện đi kèm các loại); sơn các loại.</p>	<p>Có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp, nhà sản xuất đáp ứng đầy đủ các loại vật tư, vật liệu chính theo yêu cầu. <i>(Kèm theo bản chụp giấy phép đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp, nhà sản xuất)</i></p> <p>Có cam kết cung cấp các loại vật tư, vật liệu chính được sử dụng trong công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng theo đúng yêu cầu thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, chỉ dẫn/thông số kỹ thuật của gói thầu.</p>	Đạt
	<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.</p>	Không đạt
<p>1.2. Các loại vật liệu phải được thí nghiệm trước khi đưa vào sử dụng theo quy định (Phòng thí nghiệm thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc đi thuê, nhà thầu phải nộp bản chụp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm xây dựng (còn hiệu lực) của cơ quan có thẩm quyền; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị ký hợp đồng thí nghiệm trong trường hợp đi thuê đơn vị thí nghiệm)</p>	<p>Nhà thầu có phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn hoặc có hợp đồng nguyên tắc thí nghiệm vật liệu với đơn vị có đủ năng lực thực hiện các phép thí nghiệm hiện trường của công trình theo quy định của pháp luật.</p>	Đạt
	<p>Nhà thầu không có phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn hoặc không có hợp đồng nguyên tắc thí nghiệm vật liệu với đơn vị có đủ năng lực thực hiện các phép thí nghiệm hiện trường của công trình theo quy định của pháp luật.</p>	Không đạt
Kết luận	<p>Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.</p>	Đạt
	<p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: Lán trại, phòng làm việc, kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, cấp điện thi công, thoát nước, liên lạc trong quá trình thi công.	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật + bản vẽ đầy đủ, hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật + bản vẽ hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Giải pháp kỹ thuật cho công tác chuẩn bị khởi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hồ sơ thiết kế và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, hồ sơ thiết kế và hiện trạng của công trình xây dựng.	Không đạt
2.3. Giải pháp trắc đạc, định vị để thi công công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng, thiết kế của công trình xây dựng	Không đạt
	Có thuyết minh và sơ đồ tổ chức nhân sự của nhà thầu tại công trường đầy đủ, chi tiết, có tính khả thi cao (ghi rõ trách nhiệm cán bộ chủ chốt: Chỉ huy trưởng công trường, cán bộ kỹ thuật, cán bộ phụ trách an toàn, vệ sinh	Đạt

2.4. Sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức nhân sự của nhà thầu tại công trường	lao động) phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	
	Không có thuyết minh, sơ đồ tổ chức nhân sự của nhà thầu tại công trường hoặc có nhưng không đầy đủ, không khả thi (không thể hiện rõ trách nhiệm của cán bộ chủ chốt: Chỉ huy trưởng công trường, cán bộ kỹ thuật, cán bộ phụ trách an toàn, vệ sinh lao động) không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1 Mô tả biện pháp thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công việc theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	- Có thuyết minh + bản vẽ mô tả biện pháp thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công việc đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, kích thước và hiện trạng công trình xây dựng, tuân thủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	- Không trình bày hoặc có trình bày thuyết minh + bản vẽ mô tả biện pháp thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công việc nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công, kích thước và hiện trạng công trình xây dựng, không theo hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt

Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 270 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 270 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 270 ngày	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a, Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b, Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ, không hợp lý 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công bao gồm tiến độ cho các hạng mục chính theo yêu cầu của E-HSMT gồm: Biểu tiến độ, biểu đồ nhân lực, biểu đồ huy động máy móc thiết bị thi công phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong công tác thi công xây dựng các hạng mục công trình	Có biện pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công. Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu và thiết bị khi tạm dừng thi công do mưa bão và giải pháp xử lý khi phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Có biện pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		

Biện pháp an toàn lao động đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi hoặc không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu tại Mục II Chương V-Yêu cầu về kỹ thuật	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành: Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng .	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng .	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Đánh giá thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.2. Đánh giá thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong thời gian 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu (2022, 2023, 2024) bao gồm các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ	Nhà thầu có cam kết về kết quả thực hiện hợp đồng không có một trong các vi phạm bị Chủ đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền công khai hoặc xử lý theo quy định của Luật đấu thầu: a) Vi phạm về tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Không đáp ứng yêu cầu về chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan đến vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện hợp đồng; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt